

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 54/2025/HS-ST
Ngày: 17 - 4 - 2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Chu Thái Hà

- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Thành

Ông Phạm Văn Thọ

Thư ký phiên toà: Ông Bùi Ngọc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định

Đại diện Viện KSND tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Thiều Thị Lan Anh - Kiểm sát viên

Ngày 17 - 4 - 2025 tại trụ sở TAND tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2025/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn S. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 15/8/2005 tại tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam. Nơi cư trú: xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Công giáo; Văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1976; Con bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/9/2024, đến ngày 05/10/2024 bị tạm giam đến nay. Hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Có mặt.

* Bị hại: Bà Nguyễn Thị L (L), sinh năm 1964 .

Địa chỉ: D 137 T, quận L, C, Hoa Kỳ. Có đề nghị xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Bà Trần Thị N, sinh năm 1962

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960

3. Ông Trần Văn P, sinh năm 1974

4. Chị Phạm Thị Ngọc V, sinh năm 1988

5. Anh Nguyễn Như Ý, sinh năm 1985

6. Anh Đinh Mạnh T1, sinh năm 1986

Tại phiên tòa: Những người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2023, Nguyễn Văn S sang Campuchia làm thuê tại công ty trong đặc khu do người Trung Quốc quản lý, công việc là sử dụng các tài khoản mạng xã hội Zalo, L1 “ảo”..., giả danh là những doanh nhân thành đạt đang sinh sống làm việc tại Mỹ, kết bạn, nhắn tin trò chuyện, tán tỉnh với những người phụ nữ Việt Nam sinh sống làm việc tại nước ngoài, sau đó dụ dỗ họ tham gia đầu tư tiền ảo hoặc sử dụng các thủ đoạn gian dối, thực hiện việc chiếm đoạt tài sản. Trong thời gian ở Campuchia, S quen biết với Nguyễn Quang C, sinh năm 1991, trú tại: xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Ngày 04/9/2024, S bỏ trốn khỏi Công ty tại Campuchia về Việt Nam và gặp C tại khu vực cửa khẩu M, tỉnh Tây Ninh. C rủ S về nhà Chung ở xã T, huyện T, tỉnh Nam Định chơi. Trong thời gian từ ngày 04/9/2024 đến ngày 19/9/2024, tại nhà Chung, S tiếp tục sử dụng tài khoản mạng xã hội Line có tên “Hoàng Duy P1” đăng nhập bằng tài khoản Gmail do Công ty bên Campuchia cung cấp trước đây, tiếp tục thực hiện việc nhắn tin, trò chuyện với những trường hợp S đã kết bạn, liên lạc trong thời gian ở Campuchia. Với những người này, S giới thiệu có tên Việt Nam là “Hoàng Duy P”, tên gọi ở Hoa Kỳ là A, sinh năm 1982, là Việt kiều, đang làm giám đốc Công ty kinh doanh vật liệu xây dựng tại thành phố X, C, Hoa Kỳ. Quá trình nói chuyện, S lấy lòng tin của họ bằng cách hứa hẹn yêu đương, sau đó lấy lý do mẹ ở Việt Nam đang bị bệnh cần chi phí khám chữa bệnh gấp mà tiền lại đang dồn hết vào các dự án đầu tư chưa rút được, sau đó hỏi mượn tiền những người này và hứa sẽ trả trong thời gian sớm nhất. Khi bị hại đồng ý, S hướng dẫn họ thực hiện chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng của những người S quen biết để chiếm đoạt.

Trong số những trường hợp S đã lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong thời gian từ ngày 04/9/2024 đến ngày 19/9/2024, đến nay đủ tài liệu kết luận: S đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản bà “Lynn Nguyen” (tên Việt Nam là Nguyễn Thị L). Cụ thể như sau:

S sử dụng tài khoản mạng xã hội “Line” tên “Hoàng Duy P1” nhắn tin với tài khoản L1 tên “Lynn” đăng ký bằng số điện thoại +13105294791 của bà Lynn N1. Với thủ đoạn gian dối nêu trên, quá trình này bà Lynn N1 đã phát sinh tình cảm và tin tưởng về việc mẹ của “Hoàng Duy P1” ở Việt Nam bị ốm. Khi S hỏi vay tiền, bà Lynn N1 đã đồng ý chuyển tiền cho S 03 lần:

- Lần thứ nhất: Ngày 07/9/2024, theo hướng dẫn của S, bà Lynn N1 thông qua dịch vụ chuyển tiền tư nhân tại Hoa Kỳ đã chuyển 1.400 USD đến tài khoản Ngân hàng T4 số 00002908154 mang tên Nguyễn Quang H1, sinh năm: 2005, trú tại: Thôn N, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (là em họ của S). Cùng ngày, H1

thông báo cho S việc đã nhận được số tiền 34.202.000 đồng về tài khoản. Sau đó, S nhờ H1 chuyển 25.000.000 đồng đến số tài khoản 105878964846 Ngân hàng V1 của bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1977, trú tại: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (bà T là mẹ đẻ của S). Đối với các khoản tiền trên, S cung cấp cho H1 và bà T các mã QR khác nhau để nạp tiền đến tài khoản game đánh bạc của S.

- Lần thứ hai: Ngày 14/9/2024, khi được S tiếp tục hỏi nhờ vay tiền gửi về Việt Nam để giúp gia đình điều trị cho mẹ bị ốm, bà Lynn N1 đã đồng ý. Theo đề nghị của S, bà Lynn N1 đã nhờ người thân tại Việt Nam là anh Phạm Nguyễn Thành C1, sinh năm: 1991, trú tại: P, Q, T, TP . (là cháu họ của bà Lynn N1) sử dụng tài khoản ngân hàng A1 số 2544691 mang tên Phạm Nguyễn Thành C1 chuyển số tiền 25.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng V2 số 1036771174 của chị Nguyễn Thị H2, sinh năm: 1998, trú tại: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (là chị họ của S). Sau đó, S nhờ Nguyễn Thị H2 chuyển khoản 20.000.000 đồng đến tài khoản T4 số 00002908154 mang tên “Nguyễn Quang H3” và chuyển 1.500.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số: 3366995849460 Nguyễn Quang C, sinh năm 1991, trú tại xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Số tiền còn lại 2.000.000 đồng, S trả tiền vay của H2 trước đây, cho H2 vay 1.000.000 đồng và cho H2 500.000 đồng. Đối với số tiền 20.000.000 đồng trên, S tiếp tục cung cấp cho H3 các mã QR để chuyển tiền đến tài khoản game đánh bạc của mình.

- Lần thứ 3: Ngày 18/9/2024, khi được S tiếp tục nhờ vay tiền gửi thêm về Việt Nam cho gia đình điều trị cho mẹ bị ốm, bà Lynn N1 đã tin tưởng, đồng ý. Theo đề nghị của S, thông qua dịch vụ chuyển tiền tư nhân tại Hoa Kỳ, bà Lynn N1 đã chuyển 2.000 USD đến số tài khoản Ngân hàng T5 số 6335577999 mang tên “Bui Dac Tuan”.

Đối tượng sử dụng tài khoản Ngân hàng T5 số 6335577999 mang tên “Bui Dac Tuan”, S khai đây là tài khoản của một nam thanh niên làm việc cùng với S trong thời gian ở Campuchia, S không xác định được thông tin, địa chỉ cụ thể của người này vì quá trình làm việc tại C, các đối tượng trên thường che giấu nhau về thông tin tên tuổi thật của mình. Theo thỏa thuận giữa S với đối tượng trên, đối tượng đã cắt 10% số tiền trên, chỉ chuyển lại 44.000.000 đồng cho S đến tài khoản T4 số 00002908154 của Nguyễn Quang H1.

Sau khi H1 nhận được số tiền 44.000.000 đồng này, H1 đã chuyển 35.000.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng V1 số 105878964846 của bà Nguyễn Thị Hồng T theo yêu cầu của S. Đối với các khoản tiền nhận được trên, S cung cấp cho H1 và bà T các mã QR khác nhau để nạp tiền đến tài khoản game của S.

Tổng số tiền S gian dối, chiếm đoạt được của bà Lynn N1 trong thời gian này là 3.400 USD và 25.000.000 đồng. Căn cứ theo tỷ giá ngoại tệ do Ngân hàng nhà nước tỉnh N cung cấp tại Công văn số 1244/NAĐ-THKT ngày 01/10/2024, Cơ quan điều tra xác định số tiền S đã chiếm đoạt của bà L2 là 106.002.000 đồng.

***Hành vi đánh bạc trên web 789bet:**

Quá trình điều tra, S khai nhận tham gia đánh bạc trên web 789bet qua tài khoản “Huythanh6666”, mật khẩu “son123456”. Căn cứ tài liệu trích xuất từ tài khoản “Huythanh6666” thể hiện thông tin tài khoản, lịch sử cược, giao dịch nạp, rút tiền, tài khoản liên kết; bản sao kê tài khoản ngân hàng T4 số 00002908154 mang tên Nguyễn Quang H1. Căn cứ tài liệu điều tra đủ căn cứ xác định hành vi S đánh bạc trên web 789bet như sau:

Trong lần đăng nhập thời gian từ 01 giờ 23 phút đến 12 giờ 20 phút ngày 19/9/2024, S tham gia đặt cược 2.909 lần với tổng số tiền đặt cược 112.350.000đồng, dưới hình thức chơi game “nổ hũ”. Đây là một trong những game bài có tính chất đánh đổi thưởng với nhiều loại game khác nhau. Tổng số tiền S thắng cược trong ngày 19/9/2024 là 8.760.500đồng. Tổng cộng số tiền S sử dụng đánh bạc trong ngày 19/9/2024 là 121.110.500đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã ra quyết định trưng cầu phòng K Công an tỉnh N giám định đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax màu bạc của Nguyễn Văn S. Tại bản kết luận giám định số 1867/KL-KTHS ngày 15/11/2024 của phòng K Công an tỉnh N kết luận: trích xuất phục hồi dữ liệu lịch sử truy cập trang web trong ngày 18/9/2024 và ngày 19/9/2024 (phù hợp với lời khai của S).

***Vật chứng, tài sản thu giữ và xử lý vật chứng, tài sản:**

- Thu giữ của Nguyễn Văn S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Promax đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15Promax đã qua sử dụng.

- Chị Nguyễn Thị H2 tự nguyện giao nộp số tiền 3.500.000đồng là tiền S chuyển cho chị H2 còn giữ.

- Anh Nguyễn Quang H1 tự nguyện giao nộp số tiền 2.700.000đồng tiền S đã chuyển cho H1.

***Về trách nhiệm dân sự:**

Bà Lynn N1 (tức Nguyễn Thị L) không đề nghị S phải bồi thường số tiền thiệt hại là 108.122.000 đồng.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKS-P3 ngày 13- 01- 2025 của Viện KSND tỉnh N đã truy tố Nguyễn Văn S về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 BLHS và tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b, c khoản 2 điều 321 BLHS.

Tại phiên toà: Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung kết luận điều tra, xác định việc truy tố của Viện KSND tỉnh N đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan.

Đại diện Viện KSND tỉnh N vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng và quyết định đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố Nguyễn Văn S phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Đánh bạc”

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS đề nghị xử phạt Nguyễn Văn S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS đề nghị xử phạt Nguyễn Văn S từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù tù

Căn cứ Điều 55 BLHS, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 05 đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS tuyên:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Promax đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15Promax đã qua sử dụng của Nguyễn Văn S;

- Số tiền 6.200.000đ (Do chị Nguyễn Thị H2 giao nộp 3.500.000đồng; Anh Nguyễn Quang H1 giao nộp 2.700.000đồng) .

Về án phí đề nghị HĐXX quyết định theo pháp luật.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai lưu trong hồ sơ vụ án. Về hình phạt, đề nghị xem xét theo quy định của pháp luật,; Về trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bị cáo phai bồi thường.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về cùng gia đình, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND tỉnh Nam Định:

Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND tỉnh Nam Định đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án đều hợp pháp.

Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của Người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của BLTTHS.

[2] Về quan điểm của Đại diện VKS, bị cáo tại phần thủ tục tranh tụng: HĐXX thấy việc tranh luận, đối đáp đúng trình tự quy định của pháp luật, các bên đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình khi tranh tụng. Quan điểm tranh tụng của các bên đã được HĐXX cân nhắc, đánh giá khi nghị án. Quan điểm của Đại diện VKS về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[3] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án - HĐXX thấy đã có đủ căn cứ kết luận:

Từ ngày 04/9/2024 đến ngày 19/9/2024 tại địa bàn xã T, huyện T, tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn S đã sử dụng tài khoản mạng xã hội Line có tên “Hoàng Duy P1” nhắn tin với bà Lynn N1 (tên Việt Nam là Nguyễn Thị L), hiện đang sống tại Hoa Kỳ hứa hẹn yêu đương. Lợi dụng sự tin tưởng, tình cảm của bà Lynn N1 Văn S1 đã gian dối mẹ ở Việt Nam đang bị bệnh cần chi phí khám bệnh gấp do đang dồn tiền đầu tư dự án chưa rút được để mượn tiền của bà Lynn N1 qua việc chuyển khoản ngân hàng thành ba lần với tổng số tiền 108.122.000đồng. Sau khi chiếm đoạt được số tiền trên của bà L2, S1 đã sử dụng đánh bạc và chi tiêu cá nhân.

Ngoài ra, từ 01 giờ 23 phút đến 12 giờ 20 phút ngày 19/9/2024 Nguyễn Văn S đã sử dụng tài khoản “Huythanh6666” đăng nhập vào cổng game “789bet” tham gia đặt cược chơi đánh bạc 2.909 lần dưới hình thức chơi các game “Nổ hũ” với tổng số tiền đặt cược là 112.350.000đồng, số tiền thắng cược là 8.760.500đồng. Tổng số tiền S sử dụng để đánh bạc trong ngày 19/9/2024 là 121.110.500đồng

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân và trật tự công cộng - là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản, đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản ghi lời khai bị hại, người làm chứng....

Từ những chứng cứ nêu trên - HĐXX nhận thấy:

Hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt ba lần với tổng số tiền 108.122.000 đồng của bà Lynn N1 (tên Việt Nam là Nguyễn Thị L) của Nguyễn Văn S đã có đủ yếu tố cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” - Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 BLHS;

Hành vi sử dụng tài khoản “Huythanh6666” đăng nhập vào cổng game “789bet” tham gia đặt cược đánh bạc dưới hình thức chơi các game “Nổ hũ” với tổng số tiền đặt cược là 112.350.000 đồng, số tiền thắng cược là 8.760.500 đồng. Tổng số tiền S sử dụng để đánh bạc là 121.110.500 đồng của Nguyễn Văn S đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” - Tội danh và hình phạt được quy định quy định tại điểm b, c khoản 2 điều 321 BLHS Điều 321 BLHS.

Việc VKSND tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 BLHS và tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b, c khoản 2 điều 321 BLHS tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS-P3 ngày 19 - 3 - 2025 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Nguyễn Văn S thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Hoàn cảnh gia đình khó khăn; Bố mẹ mắc bệnh hiểm nghèo; bị cáo có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình, có nhiều hoạt động thiện nguyện, nhiều lần được tặng giấy khen (có xác nhận của chính quyền địa phương) nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt: Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra, HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo tác dụng giáo dục phòng ngừa chung tình hình tội phạm.

Hội đồng xét xử xét thấy: Khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc tới các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để vừa thể hiện nguyên tắc nhân đạo, công bằng của pháp luật, vừa đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lynn N1 (tức Nguyễn Thị L) không đề nghị bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét .

Ngoài hành vi đánh bạc ngày 19/9/2024 Nguyễn Văn S còn thực hiện hành vi đánh bạc ngày 18/9/2024 trên cổng game “789bet” với tổng số tiền đánh bạc là 159.000 đồng. Tuy nhiên, hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã ra quyết định xử phạt hành chính số

06/QĐ-CSHS ngày 13/02/2025 bằng hình thức phạt tiền đối với S về hành vi đánh bạc này. Xét thấy việc xử lý của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn S khai nhận cũng với thủ đoạn lừa đảo như trên, từ ngày 04/9/2024 đến ngày 19/9/2024 S còn thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của hai người phụ nữ khác sinh sống tại Canada gồm: người sử dụng tài khoản Line tên “G (Đắp chiếu)” với số tiền chiếm đoạt là 12.017CAD (tương đương 216.306.000đồng tiền Việt Nam) và người phụ nữ sử dụng số tài khoản Line có tên “Duong17522” với số tiền chiếm đoạt là 2.500USD (tương đương 60.536.000đồng tiền Việt Nam). Tuy nhiên, đến nay chưa xác định được thông tin, tên tuổi, địa chỉ của hai bị hại trên cơ quan CSĐT Công an tỉnh N tách ra xác minh xử lý sau.

Đối với bà Nguyễn Thị Hồng T (mẹ của S), chị Nguyễn Thị H2 và anh Nguyễn Quang H1 là những người nhận chuyển khoản tiền và chuyển tiền cho S thực hiện hành vi phạm tội, bản thân những người này không biết việc S nhận được các khoản tiền trên do thực hiện hành vi phạm tội có được. Ngoài số tiền chị H2, anh H1 giữ lại là 6.200.000 đồng còn lại đều đã chuyển khoản lại theo yêu cầu của S. Đối với việc S sử dụng tài khoản ngân hàng của H1 để liên kết tài khoản đánh bạc, H1 không biết việc này, các lần chuyển tiền S đều gửi mã QR để H1 quét, đồng thời H1 cũng không tham gia đánh bạc cùng với S. Do vậy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 6.200.000 đồng.

Nguyễn Quang C khi cho S ở cùng nhà ở huyện T, T2 không biết việc S gian dối lừa đảo chiếm đoạt tài sản nêu trên, cũng không hỗ trợ, giúp sức gì. Do đó, không xem xét xử lý đối với T2 về hành vi này.

Đối với chủ tài khoản Ngân hàng T5 số 6335577999 mang tên “Bui Dac Tuan”, kết quả xác minh xác định chủ tài khoản trên là Bùi Đắc T3, sinh ngày: 14/7/1992, CCCD số 033092006038, HKTT: Thôn C, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã tiến hành xác minh, làm việc với ông Bùi Đắc R, sinh năm 1962, trú tại thôn C, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên (bố đẻ của Bùi Đắc T3) xác định: Bùi Đắc T3 rời khỏi địa phương cư trú đi làm ăn xa từ ngày 14/02/2024, từ đó đến nay không liên lạc gì về gia đình, T3 hiện ở đâu, làm gì thì không ai biết. Cơ quan điều tra đã thu thập ảnh chân dung của Bùi Đắc T3, tiến hành cho bị can Nguyễn Văn S nhận dạng người qua ảnh, kết quả bị can S không nhận ra Bùi Đắc T3.

[7] Vật chứng của vụ án và các đồ vật đã thu giữ: Là công cụ thực hiện phạm tội hoặc do phạm tội mà có nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Đánh bạc”

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS: Xử phạt Nguyễn Văn S 02 (H4) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng điểm b, c khoản 2 điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt Nguyễn Văn S 03 (Ba) năm tù về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng Điều 55 BLHS, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2024.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS tuyên:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Promax đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15Promax đã qua sử dụng của Nguyễn Văn S;

- Số tiền 6.200.000đ (Do chị Nguyễn Thị H2 giao nộp 3.500.000đồng; Anh Nguyễn Quang H1 giao nộp 2.700.000đồng) .

(Vật chứng đang được quản lý tại kho vật chứng của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 25/56 ngày 20 – 3 - 2025 giữa Công an tỉnh N và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định; Số tiền đã được Công an tỉnh N gửi vào tài khoản của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định ngày 09 - 4 - 2025).

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc được tổng đạt Bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000 đồng .

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND+VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Chu Thái Hà
(Đã ký)**

